

Số: 883 /TB-HĐTDVC

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả tuyển dụng viên chức năm 2024
Trường Cán bộ Thanh tra

Căn cứ kết quả kiểm tra, sát hạch tuyển dụng viên chức ngày 23/11-24/11/2024 của Ban kiểm tra, sát hạch; Quyết định số 877/QĐ-TCBTT ngày 27/11/2024 về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức Trường Cán bộ Thanh tra năm 2024. Hội đồng tuyển dụng viên chức, Trường Cán bộ Thanh tra thông báo kết quả như sau:

1. Vị trí Quản lý học viên (phòng Đào tạo)

1.1. Trần Thị Kim Chi Sinh ngày 19 tháng 4 năm 2001

Quê quán: xã Thanh Liên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: 71 điểm

1.2. Phạm Thái Hiệp Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1984

Quê quán: Thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

Trình độ: Thạc sĩ Quản lý Giáo dục tại Đại học Thủ đô Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: 75 điểm

1.3. Phạm Thị Thành Thu Hương Sinh ngày 11 tháng 9 năm 1999

Quê quán: thôn Đông Trạch, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ: Cử nhân Thanh tra (Quản lý Nhà nước), Học viện Hành chính QG

Kết quả kiểm tra sát hạch: 85,6 điểm

1.4. Bế Tiểu Phương Sinh ngày 19 tháng 11 năm 2001

Quê quán: thị trấn Thất Khê, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn

Trình độ: Cử nhân Luật Kinh doanh, Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

1.5. Đỗ Văn Tuyến Sinh ngày 08 tháng 4 năm 1998

Quê quán: Tân Yên, Hồng Kỳ, Sóc Sơn., Hà Nội

Trình độ: Cử nhân Luật Hình sự tại Học viện An Ninh nhân dân

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

1.6. Bùi Ngọc Vy Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1996

Quê quán: Mỹ Hào, Kim Bôi, Hòa Bình

Trình độ: Cử nhân Luật Kinh doanh, Đại học Thương mại
Kết quả kiểm tra sát hạch: 69 điểm

2. Vị trí Giảng viên

2.1. Giảng viên (khoa Nghiệp vụ thanh tra)

2.1.1. Lê Văn Đức Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1999

Quê quán: Thôn 3, Thọ Vực, Triệu Sơn, Thanh Hóa

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Kiểm sát Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.1.2. Nguyễn Ngọc Hiếu Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1996

Quê quán: Quảng Trị

Trình độ: Cử nhân Luật, Học viện Phụ nữ

Kết quả kiểm tra sát hạch: 53,9 điểm

2.1.3. Nguyễn Trọng Nghĩa Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1991

Quê quán: xã Tây Giang, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình

Trình độ: Cử nhân Thương mại, Đại học RMIT

Kết quả kiểm tra sát hạch: 78,6 điểm

2.1.4. Tạ Thị Phước Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1996

Quê quán: Thôn Cung Thượng, xã Bình Định, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

Trình độ: Cử nhân Luật, Học viện An ninh Nhân dân

Kết quả kiểm tra sát hạch: 48,6 điểm

2.1.5. Đinh Phương Thảo Sinh ngày 23 tháng 10 năm 2002

Quê quán: Phố 5, phường Đông Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Trình độ: Cử nhân Luật kinh tế, Đại học Luật Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.1.6. Lưu Phương Thảo Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1992

Quê quán: Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng

Trình độ: Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính, Học viện Khoa học xã hội

Kết quả kiểm tra sát hạch: 58 điểm

2.2. Giảng viên (khoa Nghiệp vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực)

2.2.1. Nguyễn Thị Kim Ánh Sinh ngày 14 tháng 11 năm 1997

Quê quán: xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Luật Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không kiểm tra, sát hạch

2.2.2. Tô Thị Đào Sinh ngày 21 tháng 7 năm 1997

Quê quán: Nam Dương, Lục Ngạn, Bắc Giang

Trình độ: Thạc sĩ Quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia
Kết quả kiểm tra sát hạch: 55,7 điểm

2.2.3. Đoàn Linh Hoa Sinh ngày 30 tháng 6 năm 2001

Quê quán: xã Tây Tiến, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Luật Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.2.4. Nguyễn Tuấn Hoàng Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1985

Quê quán: xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Trình độ: Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính, Đại học Luật HN

Kết quả kiểm tra sát hạch: 66,7 điểm

2.2.5. Trần Thị Thanh Huyền Sinh ngày 14 tháng 11 năm 2001

Quê quán: Hoàng Diệu, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Trình độ: Cử nhân Luật tại Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.2.6. Trần Khánh Linh Sinh ngày 28 tháng 9 năm 2002

Quê quán: xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, Hà Nội

Trình độ: Cử nhân Luật học, Đại học Luật HN

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.2.7. Mai Trung Nghĩa Sinh ngày 28 tháng 01 năm 2002

Quê quán: xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

Trình độ: Cử nhân Luật, Học viện Hành chính Quốc gia

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.2.8. Tạ Thị Lan Phương Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1992

Quê quán: xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Trình độ: Thạc sĩ luật hiến pháp và luật hành chính, Đại học Luật HN

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.2.9. Trịnh Văn Hào Sơn Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1999

Quê quán: Thanh Hải, Thanh Liêm, Hà Nam

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Kinh tế Nga (G.V.Plekhanov, LB Nga)

Kết quả kiểm tra sát hạch: 79,3 điểm

2.2.10. Vũ Thị Thủy Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1998

Quê quán: Thái Học, Chí Linh, Hải Dương

Trình độ: Cử nhân Luật tại Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: 61,7 điểm

2.2.11. Nguyễn Minh Trang Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1996

Quê quán: Hoàng Quế, Đông Triều, Quảng Ninh

Trình độ: Cử nhân Luật, Học viện An ninh Nhân dân

Kết quả kiểm tra sát hạch: 52,3 điểm

2.2.12. Trần Anh Tú Sinh ngày 03 tháng 4 năm 1995

Quê quán: xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Trình độ: Cử nhân Luật hình sự, Học viện An ninh Nhân dân

Kết quả kiểm tra sát hạch: 72,7 điểm

2.2.13. Vũ Thị Hồng Vi Sinh ngày 19 tháng 7 năm 2001

Quê quán: Xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Luật HN

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

2.2.14. Nguyễn Phương Vy Sinh ngày 11 tháng 10 năm 1993

Quê quán: Thanh Đồng, Thanh Chương, Nghệ An

Trình độ: Thạc sỹ Luật, Đại học Luật HN

Kết quả kiểm tra sát hạch: 79 điểm

3. Vị trí Quản trị công sở (phòng Quản trị - Tài vụ)

3.1 Quản lý, vận hành trang thiết bị, công trình xây dựng

3.1.1. Đậu Văn Anh Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1992

Quê quán: xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;

Trình độ: Kỹ sư giao thông, chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng đường bộ, Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

3.1.2. Bùi Anh Hùng Sinh ngày 31 tháng 3 năm 1978

Quê quán: Thôn Nội 1, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội

Trình độ: Thạc sỹ Kỹ thuật xây dựng, Đại học Thủy lợi ;

Kết quả kiểm tra sát hạch: 76 điểm

3.1.3. Trần Quang Huy Sinh ngày 22 tháng 6 năm 1989

Quê quán: Phượng Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang

Trình độ: Thạc sỹ Quản lý xây dựng, Đại học Kỹ sư kỹ thuật hạ tầng và Phát triển nông thôn.

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự thi

3.1.4. Hà Trung Kiên Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1986

Quê quán: Trục Khang, Trục Ninh, Nam Định

Trình độ: Thạc sỹ Quản lý xây dựng, Đại học xây dựng

Kết quả kiểm tra sát hạch: 43 điểm

3.1.5. Vũ Văn Quang Sinh ngày 26 tháng 7 năm 1989

Quê quán: xã Đông Phong, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

Trình độ: Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Đại học Kiến trúc Hà Nội
Kết quả kiểm tra sát hạch: 54 điểm

3.2. Quản trị tài sản

3.2.1. Mai Thế Đức Sinh ngày 14 tháng 7 năm 2000

Quê quán: Nga Thạch, Nga Sơn, Thanh Hóa

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Công đoàn

Kết quả kiểm tra sát hạch: Không dự kiểm tra, sát hạch

3.2.2. Dương Viết Hiếu Sinh ngày 23 tháng 9 năm 2000

Quê quán: Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Trình độ: Cử nhân Luật, Đại học Nội vụ Hà Nội

Kết quả kiểm tra sát hạch: 79 điểm

3.2.3. Mai Xuân Hiếu Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1987

Quê quán: xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

Trình độ: Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Học viện Tài chính

Kết quả kiểm tra sát hạch: 60,3 điểm

3.2.4. Quách Hà My Sinh ngày 25 tháng 7 năm 2001

Quê quán: xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

Trình độ: Cử nhân Tài chính, Học viện Ngân hàng

Kết quả kiểm tra sát hạch: 50 điểm

3.2.5. Hoàng Cẩm Nhung Sinh ngày 17 tháng 10 năm 1988

Quê quán: Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ: Cử nhân Kinh tế đối ngoại, Đại học Ngoại thương

Kết quả kiểm tra sát hạch: 68 điểm

Theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 398/QĐ-TTCP ngày 20/7/2021 về việc tuyển dụng công chức, viên chức của Thanh tra Chính phủ, Trường Cán bộ Thanh tra sẽ tiến hành thẩm tra, xác minh lý lịch để tuyển dụng các ứng viên trúng tuyển viên chức vào làm việc tại Trường.

Trên đây là thông báo kết quả tuyển dụng viên chức Trường Cán bộ Thanh tra năm 2024./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Ban Giám hiệu;
- Trung tâm TLKHDV;
- Lưu: VT, HCTC.



